

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71 /2021/DS-ST

Ngày: 12/11/2021

V/v "*Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Thành**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Thanh Khen**

2/ Ông **Hồ Minh Hùng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Ông **Trần Long Châu**- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:171/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Trương Hữu P**, sinh năm 1967

Địa chỉ: số 4, đường C, phường 8- TP V - Vĩnh Long

* Bị đơn: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1965

Địa chỉ: 43/3, ấp A, xã B, huyện Long Hồ- Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của ông T là Chị **Đương Thùy R**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 53/8A M, khóm 2, phường 3, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ông Trương Hữu P trình bày:

Xuất phát từ quen biết nên vào ngày 08/6/2012 Trương Hữu P có cho ông Trần Văn T mượn số tiền 34.000.000 đồng, đến ngày 04/7/2012 (16/5/2012 âm) ông T mượn thêm số tiền 10.000.000 đồng; ngày 07/8/2012 (20/6/2012 âm) mượn thêm số tiền 20.000.000 đồng. Tổng cộng 03 lần ông T mượn của ông P số tiền 64.000.000 đồng, theo đó, hai bên có

lập 03 giấy mượn tiền và có chữ ký xác nhận của ông T. Sau khi mượn tiền thì ông T có đóng lãi cho ông P được 04 tháng với số tiền 13.600.000 đồng, từ ngày 01/01/2013 đến nay ông T không trả lãi và gốc.

Đến năm 2019 thì ông T có trả lãi cho ông P được số tiền 13.000.000 đồng. Nay ông P khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn T trả cho ông số tiền gốc là 64.000.000 đồng và số tiền lãi là 160.680.000 đồng và tiếp tục tính lãi 1.67%/ tháng từ ngày 01/9/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại biên bản hòa giải ngày 25/11/2020 ông P yêu cầu ông Trần Văn T trả cho ông số tiền gốc là 64.000.000 đồng và số tiền lãi từ 01/01/2013 đến 01/9/2020 là 173.680.000 đồng và tiếp tục tính lãi 1.67%/tháng từ ngày 02/9/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm và tiếp tục tính lãi 1.67%/tháng từ ngày 02/9/2020 đến ngày bị đơn thanh toán xong khoản nợ.

Trong quá trình tố tụng phía bị đơn ông Trần Văn T có bà Dương Thùy R đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bị đơn ông Trần Văn T thừa nhận có mượn ông Trương Hữu P số tiền gốc là 64.000.000 đồng, không có thỏa thuận lãi suất, nhưng đến nay Ông T đã trả đủ cho ông P và Ông P đã ký xác nhận có giấy trả tiền kèm theo, nên ông T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông P.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án trung cầu cơ quan chuyên môn tiến hành giám định giấy mượn tiền được lập giữa nguyên đơn và bị đơn.

Tại Kết luận giám định số 365/KLGD-PC09, ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

1. Không đủ cơ sở kết luận chữ ký “6 Phương” trên tài liệu cần giám định so với chữ ký Trương Hữu P trên các mẫu có phải cùng một người ký ra hay không;

2. Chữ viết có nội dung “*Đã nhận đủ 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng chẵn) (Đã hết nợ) 6 Phương*” trên tài liệu cần giám định so với chữ viết mẫu so sánh là do cùng một người viết ra.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn Ông Trương Hữu P thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn T trả cho ông số tiền là 64.000.000 đồng tiền gốc và 99.572.000 đồng tiền lãi và tiếp tục tính lãi 1.67%/tháng từ ngày 02/9/2020 đến thanh toán xong khoản nợ.

Ông Trương Hữu P rút lại yêu cầu giám định lại chữ ký và chữ viết tại giấy mượn tiền ngày 16/5/2012 al theo kết luận giám định số 365/KLGD-PC09, ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long .

Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn vẫn bảo lưu ý kiến trình bày: bị đơn không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát:

+ Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử và Thư ký đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc nguyên đơn phải nộp toàn bộ.

- Về chi phí giám định: là 2.400.000đồng, buộc nguyên đơn phải nộp toàn bộ.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1] Nguyên đơn khởi kiện bị đơn, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về nội dung:

2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc 64.000.000đồng và 99.572.000đồng tiền lãi và tiếp tục tính lãi 1.67%/tháng cho đến khi bị đơn trả nợ xong cho nguyên đơn.

2.2] Bị đơn không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn. Bị đơn cho rằng đã trả hết nợ cho nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp đồng vay tài sản có thời hạn và không có lãi suất theo quy định tại Điều 463, 466 BLDS năm 2015, về hình thức của hợp đồng được thể hiện bằng văn bản đánh máy và viết tay, có chữ ký xác nhận của ông Trần Văn T do ông Trương Hữu P cung cấp với nội dung có mượn 03 lần với tổng số tiền là 64.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn ông Trần Văn T thừa nhận có mượn tiền của nguyên đơn ông Trương Hữu P nhưng ông T đã trả xong. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền cho ông T là chị R trình bày sau khi không còn khả năng trả nợ cho ông P nên ông T có xin ông P được trả tiền gốc và được ông P đồng ý và tại giấy mượn tiền ngày 16/5/2012 ả ông P đã xác nhận “*đã hết nợ*”.

Tại Kết luận giám định số 365/KLGĐ-PC09, ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đã kết luận: chữ viết có nội dung “*Đã nhận đủ 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng chẵn) (Đã hết nợ) 6 Phương*” trên tài liệu cần giám định so với chữ viết mẫu so sánh là do cùng một người viết ra.

Trình bày của chị R trong quá trình giải quyết vụ án là phù hợp với chứng cứ thực tế. Ông P cho rằng ông T chỉ trả được cho ông tổng cộng 25.800.000đồng tiền lãi, còn tiền gốc thì ông T chưa trả. Tuy nhiên, đây chỉ là lời trình bày một phía từ ông P, ông P không đưa ra được chứng cứ chứng minh và phía ông T không thừa nhận.

Đồng thời, tại phiên tòa ông P còn cho rằng dòng chữ xác nhận “*Đã hết nợ*” nhưng không nói rõ hết nợ gì nên không đủ căn cứ để chứng minh việc ông T đã trả hết nợ cho ông, tuy nhiên qua xem xét thì việc xác nhận “*Đã hết nợ*” được ghi mặt

sau giấy mượn tiền ngày 16/5/2012 và tại phiên tòa ông P cũng thừa nhận từ trước đến nay ông chỉ cho ông T mượn tiền 03 lần, ngoài ra không có phát sinh việc mượn tiền nào khác giữa ông và ông T.

Tại phiên tòa ngày 12/10/2021 ông P không đồng ý với kết luận giám định số 365/KLGD-PC09, ngày 23/7/2021 và yêu cầu được giám định lại chữ ký và chữ viết tại giấy mượn tiền ngày 16/5/2012 và tại phiên tòa hôm nay, ông P đã rút và không yêu cầu tiếp tục giám định lại.

Do đó, từ những phân tích trên có cơ sở khách quan xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trương Hữu P là không có căn cứ để chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ là có cơ sở chấp nhận.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc nguyên đơn phải nộp toàn bộ.

- Về chi phí giám định : là 2.400.000đồng, buộc nguyên đơn phải nộp toàn bộ.

Nguyên đơn đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 161 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471, 474 Bộ Luật Dân sự năm 2005 ; Điều 463, 466 Bộ Luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Trương Hữu P yêu cầu bị đơn Ông Trần Văn T trả số tiền là 64.000.000đồng tiền gốc và 99.572.000đồng tiền lãi và tiếp tục tính lãi 1.67%/tháng từ ngày 02/9/2020 đến ngày bị đơn thanh toán xong khoản nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc nguyên đơn nộp 8.178.600đồng, được khấu trừ từ 4.000.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số:0006068, nguyên đơn phải nộp thêm 4.178.600đồng.

3. Về chi phí giám định: buộc nguyên đơn phải nộp toàn bộ là 2.400.000đồng, nguyên đơn đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Thành

